

Số: 522 /KH-UBND

Đắk Nông, ngày 04 tháng 10 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 19-CTr/TU ngày 07/08/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững

Căn cứ Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững;

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 19/6/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững;

Thực hiện Chương trình hành động số 19-CTr/TU ngày 07/8/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động số 19-CTr/TU ngày 07/8/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững đảm bảo đúng định hướng.

b) Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, của từng cấp, từng ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị nhằm hoàn thành tốt các nhiệm vụ, kế hoạch đã đề ra.

2. Yêu cầu

a) Cụ thể hóa nội dung Chương trình hành động Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 19/6/2017 của Chính phủ và Chương trình hành động số 19-CTr/TU ngày 07/8/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định khác có liên quan.

b) Đảm bảo an sinh xã hội và phúc lợi xã hội; bảo vệ môi trường; phục vụ tốt yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, nâng cao

hiệu quả hoạt động đối ngoại của địa phương nhằm góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Nông khóa XI và những năm tiếp theo.

c) Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, lộ trình, thời gian thực hiện đề các Sở, Ban, ngành, đơn vị thuộc cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã chủ động thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm tạo nguồn thu vững chắc cho ngân sách nhà nước

- Triển khai kịp thời, có hiệu quả các giải pháp điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước hàng năm của Chính phủ; cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; khuyến khích khởi nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế.

- Tập trung hoàn thiện chính sách thu gắn với cơ cấu lại thu ngân sách nhà nước theo hướng bao quát toàn bộ các nguồn thu, mở rộng cơ sở thu, nhất là các nguồn thu mới. Rà soát, đề xuất các giải pháp tạo nguồn thu vững chắc cho ngân sách nhà nước, thực hiện cơ cấu lại ngân sách nhà nước theo hướng tăng tỷ trọng thu nội địa từ các sắc thuế gián thu, thuế tài sản, tài nguyên, môi trường; phấn đấu tăng dần số thu từ lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thương mại, dịch vụ du lịch và sản xuất, chế biến nông, lâm sản, khoáng sản; làm tốt công tác dự báo, quản lý, khai thác tốt số thu từ tài sản, tài nguyên, bảo vệ môi trường và lĩnh vực xây dựng cơ bản. Chú trọng chống thất thu đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh và hộ kinh doanh, đặc biệt là hộ kinh doanh trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ.

- Không bỏ trí đất tại vị trí có giá trị thương mại cho trụ sở làm việc, cơ sở sự nghiệp; tại các đô thị, phải dành quỹ đất có lợi thế để phát triển thương mại - dịch vụ, chú trọng khai thác hiệu quả các tuyến đường trung tâm cho hoạt động thương mại - dịch vụ; nghiên cứu để phát triển mô hình khu hoặc tuyến đường chuyên doanh (âm thực, thời trang, vui chơi giải trí, trang thiết bị gia đình,...) để đảm bảo sự phát triển bền vững và có chiều sâu.

- Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách, cải cách tổ chức, thủ tục hành chính gắn với việc rà soát, điều chỉnh các chính sách thuế thuộc thẩm quyền, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động đầu tư, kinh doanh và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của nhà đầu tư, kinh doanh.

- Hoàn thiện tổ chức bộ máy gắn với công tác quản lý thu, thanh tra, kiểm tra; hiện đại hóa toàn diện công tác quản lý thuế cả về phương pháp quản lý, thủ tục hành chính. Đổi mới các biện pháp, kỹ năng quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế, giảm tỷ trọng nợ đọng thuế. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục sâu rộng về chấp hành nghĩa vụ nộp thuế, pháp luật về ngân sách nhà nước trong toàn Đảng bộ, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp; phân loại đối tượng nộp thuế để áp dụng các hình thức tuyên truyền, hỗ trợ pháp luật thuế và cung cấp các dịch vụ phù hợp.

- Quyết liệt triển khai thực hiện các giải pháp thu hồi nợ thuế, đơn đốc thu nợ và cưỡng chế nợ thuế nhằm thu dứt điểm nợ thuế từ những năm trước chuyển sang, hạn chế nợ mới phát sinh; phân loại các khoản nợ thuế để thực hiện các biện pháp

xử lý phù hợp theo quy định. Đôn đốc các tổ chức, cá nhân thu nộp các khoản còn phải nộp vào ngân sách nhà nước theo kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra và các cơ quan bảo vệ pháp luật.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và việc chấp hành pháp luật về giá. Thường xuyên nắm chắc diễn biến giá cả thị trường để có biện pháp xử lý kịp thời; giám sát chặt chẽ hoạt động đăng ký, kê khai giá của doanh nghiệp; kiểm soát chặt chẽ phương án giá và mức giá đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá và được mua sắm từ ngân sách nhà nước. Kiểm tra, xử lý các hành vi mua bán, vận chuyển hàng cấm, hàng giả, hàng kém chất lượng, mất vệ sinh an toàn thực phẩm.

2. Nâng cao hiệu quả phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện các ưu tiên chiến lược của kinh tế địa phương, cải thiện cân đối ngân sách địa phương, giảm dần bội chi, giữ các chỉ tiêu nợ trong giới hạn

- Xác định quy mô chi ngân sách địa phương gắn với khả năng thu, loại bỏ lãng phí và phân tán trong chi ngân sách địa phương; hạn chế chi chuyển nguồn, ứng trước dự toán; sử dụng có hiệu quả nguồn chi sự nghiệp kinh tế cho các mục tiêu quy hoạch, phát triển.

- Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, phân đầu giảm tỷ trọng chi thường xuyên để dành nguồn tăng chi đầu tư và trả nợ. Tăng cường quyền hạn và trách nhiệm của các cấp, các đơn vị trong lập dự toán, quản lý và sử dụng ngân sách, thực hiện tốt việc công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm giải trình; giảm tỷ trọng chi quản lý hành chính trên cơ sở mở rộng khoán chi đối với cơ quan hành chính, tạo áp lực để thực hiện có hiệu quả kế hoạch tinh giản biên chế, hoàn thiện, sắp xếp lại bộ máy, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn ngân sách; từng bước quản lý ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ đầu ra song song với tăng cường quản lý chuẩn mực, chất lượng dịch vụ.

- Nhà nước chỉ tập trung đầu tư vào các lĩnh vực then chốt của nền kinh tế, có tác động lan tỏa mà khu vực tư nhân không thể thực hiện hoặc không tham gia; loại bỏ các dự án đầu tư không còn phù hợp với điều kiện, tiêu chí về hiệu quả kinh tế và khả năng trả nợ. Tập trung đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư phát triển, nhất là xây dựng cơ sở hạ tầng ở nông thôn và dịch vụ giáo dục, y tế; nghiên cứu, thí điểm việc huy động đóng góp của nhân dân vùng đô thị trong việc đầu tư kết cấu hạ tầng cơ bản của đô thị như điện, đường, trường, hệ thống cấp thoát nước. Công tác xã hội hóa phải gắn liền với các chính sách khuyến khích như ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp, chính sách hỗ trợ trong việc giao đất và cho thuê đất, chính sách ưu đãi về tín dụng... để thu hút các nhà đầu tư chiến lược tham gia xã hội hóa.

- Triển khai toàn diện, đồng bộ quy trình đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công; nâng cao chất lượng phân tích, đánh giá và tăng cường kiểm soát khâu chuẩn bị đầu tư, lập báo cáo đề xuất; tránh tình trạng tham mưu phê duyệt chủ trương đầu tư khi chưa đánh giá đầy đủ, toàn diện; phải đảm bảo dự án có đủ nguồn lực tài chính mới được phê duyệt chủ trương đầu tư.

- Kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách cấp tỉnh và nợ của chính quyền địa phương. Ưu tiên bố trí nguồn chi trả nợ trong dự toán chi ngân sách hàng năm, đảm bảo thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ gốc, lãi phát sinh.

- Ưu tiên bố trí vốn đối ứng cho các dự án ODA quan trọng, thu hồi vốn ứng trước, xử lý nợ đọng vốn đầu tư, vốn cho các công trình chuyên tiếp; không để phát sinh mới nợ xây dựng cơ bản; hỗ trợ cho các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng quan trọng theo hình thức đối tác công - tư (PPP); chỉ đầu tư từ nguồn vốn vay đối với các dự án trọng điểm, cấp bách trong kế hoạch đầu tư công trung hạn được duyệt. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay; hạn chế tối đa việc điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư bằng nguồn vốn vay hoặc ngân sách nhà nước; chủ động ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

- Các cấp, các ngành và các cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai thực hiện đúng theo quy định về công khai ngân sách nhà nước được quy định tại: Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Công văn số 4357/UBND-KTKH ngày 14/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công khai ngân sách nhà nước các cấp.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung ứng dịch vụ khu vực sự nghiệp công; cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước; tăng cường quản lý tài sản công

- Tập trung thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp, chính sách liên quan đến việc đổi mới cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy mạnh việc chuyển các đơn vị sự nghiệp có thu sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần, các đơn vị sự nghiệp tự chủ về tài chính; đơn vị sự nghiệp còn lại chủ động sử dụng nguồn thu phí và các nguồn thu hợp pháp khác để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động. Hoàn thành việc tính đúng, tính đủ chi phí vào giá dịch vụ công theo đúng lộ trình của Chính phủ.

- Chuyển đổi từ hình thức giao dự toán ngân sách sang hình thức đặt hàng, đấu thầu theo đơn giá, gắn với sản phẩm đầu ra; tạo môi trường lành mạnh, bình đẳng nhằm thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước để phát triển các lĩnh vực sự nghiệp công; nâng cao tính cạnh tranh của các đơn vị sự nghiệp. Bên cạnh đó, cần chú trọng công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sự nghiệp công trên cơ sở rà soát, ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả các văn bản pháp luật hiện hành.

- Kiên quyết xử lý dứt điểm các doanh nghiệp nhà nước thua lỗ, kém hiệu quả. Khuyến khích, thu hút các nhà đầu tư chiến lược tham gia mua cổ phần, góp vốn vào doanh nghiệp khi cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước. Sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp. Doanh nghiệp nhà nước tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị, xã hội do Nhà nước giao theo cơ chế Nhà nước đặt hàng, lựa chọn cạnh tranh, công khai.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức. Triển khai có hiệu quả các quy định về quản lý, sử dụng tài

sản công và mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung; rà soát, sắp xếp việc sử dụng tài sản công tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, bảo đảm tuân thủ tiêu chuẩn, định mức, chế độ. Tài sản dôi dư, không còn nhu cầu sử dụng phải được xử lý kịp thời, công khai để thu nộp ngân sách nhà nước; đẩy nhanh tiến độ xác định giá trị tài sản giao cho đơn vị sự nghiệp công lập theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp để các đơn vị sử dụng tài sản vào các mục đích kinh doanh, dịch vụ nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công. Kết hợp khai thác nguồn lực tài sản sẵn có gắn với huy động các nguồn lực của xã hội để tăng tính tự chủ của đơn vị, giảm bao cấp trực tiếp từ ngân sách nhà nước.

(Chi tiết kế hoạch triển khai thực hiện tại Phụ lục kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các Sở, Ban, ngành, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã căn cứ Kế hoạch này của Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể của đơn vị mình; xác định cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện, thời gian hoàn thành; cụ thể hóa thành kế hoạch công tác hàng năm, phân công tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện từng nhiệm vụ cụ thể đảm bảo hiệu quả.

- Tập trung chỉ đạo, tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ trước 31/12 hàng năm báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện gửi về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước Đắk Nông, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện, định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần phải điều chỉnh, bổ sung, các Sở, Ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã chủ động gửi văn bản đề xuất với Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./or

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KTKH (Va).

03



Nguyễn Bón

Phụ lục:
MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU TRIỂN KHAI TỜ CHỨC THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 19-CTr/TU NGÀY 07/8/2017 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
(Kèm theo Kế hoạch số 52 /KH-UBND ngày 04/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5
I	Thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, tạo nguồn thu nội địa bền vững			
1	Hàng năm phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt dự toán thu được cấp có thẩm quyền giao. Phấn đấu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến năm 2020 đạt khoảng 2.513 tỷ đồng	Cục Thuế tỉnh, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Năm 2017-2020
2	Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định thưởng vượt thu ngân sách nhà nước từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2017-2020	Sở Tài chính	UBND các huyện, thị xã	Năm 2017
3	Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định thời hạn, biểu mẫu báo cáo kế hoạch tài chính 05 năm; kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm; kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm; báo cáo, phê chuẩn dự toán, quyết toán ngân sách	Sở Tài chính	UBND các huyện, thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017
4	Xây dựng, bổ sung, điều chỉnh chính sách khuyến khích đầu tư trên địa bàn tỉnh; danh mục ngành, lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư; các dự án thực hiện theo hình thức đối tác công - tư (PPP)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã	Năm 2018-2020
5	Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 28/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Đắk Nông năm 2017, định hướng đến năm 2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã	Năm 2017-2020
6	Nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/05/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã	Năm 2018
7	Xây dựng và cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/06/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thực hiện tại các Bộ, ngành địa phương năm 2017	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã	Năm 2017

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
8	Triển khai thống nhất phần mềm dịch vụ công trực tuyến, một cửa điện tử tại các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã	Năm 2017
9	Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách có liên quan tới tăng cường năng lực nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ và tiến bộ kỹ thuật, xã hội hóa nguồn lực cho phát triển khoa học công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
10	Triển khai thực hiện Chương trình ứng dụng khoa học và đổi mới công nghệ nâng cao năng suất, chất lượng; nghiên cứu phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực và đặc sản trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
11	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 07/4/2011 của Tỉnh ủy Đắk Nông về phát triển nông nghiệp công nghệ cao giai đoạn 2010-2015 và định hướng đến năm 2020	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2017-2020
12	Đẩy mạnh tiến trình cải cách hiện đại hóa hệ thống thuế, tiếp tục rà soát, cải cách thủ tục hành chính thuế; tăng cường tuyên truyền, giáo dục sâu rộng về chấp hành nghĩa vụ nộp thuế; Mở rộng thực hiện hóa đơn điện tử, khai thuế qua mạng cho các doanh nghiệp, triển khai dịch vụ nộp thuế điện tử	Cục Thuế tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã	Năm 2017-2020
13	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại	Ban chỉ đạo 389/ĐP	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
14	Tăng cường công tác quản lý giá và bình ổn giá	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
II	Tập trung cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước, tăng cường quản lý nợ công, bảo đảm an toàn và bền vững nền tài chính quốc gia			
1	Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các cơ quan hành chính nhà nước theo quy định; triển khai thực hiện quản lý ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã	Thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương
2	Tổ chức rà soát các văn bản thuộc lĩnh vực tài chính - ngân sách và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các chế độ chi tiêu cụ thể thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tài chính - ngân sách	Sở Tài chính	Sở Tư pháp, UBND huyện, thị xã và cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
3	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị áp dụng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Sở Tài chính	Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các Sở, Ban, ngành liên quan	Năm 2017
4	Thực hiện hiệu quả Luật Quản lý nợ công và Chương trình quản lý nợ công trung hạn 2016-2018 tại Quyết định số 544/QĐ-TTg ngày 20/04/2017 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các Sở, Ban, ngành liên quan	Năm 2017- 2020
5	Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách bộ máy, tinh giản biên chế theo tinh thần chỉ đạo của Đảng, Quốc hội và Chính phủ	Sở Nội vụ	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Năm 2017-2020
6	Xây dựng phương án giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện việc tính giá dịch vụ sự nghiệp công theo đúng lộ trình quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP; xây dựng lộ trình chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công thành công ty cổ phần; trong từng lĩnh vực sự nghiệp công, cơ cấu lại nội dung và chính sách hỗ trợ	Sở Tài chính	Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã	Năm 2017
7	Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Nội vụ	Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã	Năm 2017-2020
8	Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ	Các đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Tài chính, Sở Nội vụ, các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020 (Thực hiện theo lộ trình của Chính phủ)
9	Tập trung triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016-2020; đẩy nhanh tiến độ sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn đảm bảo đúng theo kế hoạch đã cấp có thẩm quyền phê duyệt	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Năm 2017-2020 (Thực hiện theo lộ trình của Chính phủ)
10	Khẩn trương hoàn thiện việc giao vốn, tài sản cho các đơn vị sự nghiệp quản lý theo quy định tại Luật Quản lý tài sản nhà nước	Sở Tài chính	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Năm 2017-2020

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
11	Nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế và triển khai mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung đảm bảo phù hợp, có hiệu quả	Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Năm 2017
12	Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế và giá dịch vụ y tế xã hội hóa trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Sở Y tế	Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2017
III	Tái cơ cấu đầu tư, trọng tâm là đầu tư công, tập trung vào đổi mới căn bản cơ chế và cách thức huy động, phân bổ, quản lý và sử dụng			
1	Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại đầu tư công giai đoạn 2016-2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các Sở, Ban, ngành liên quan	Triển khai khi có kế hoạch của Trung ương
2	Hướng dẫn lựa chọn, cách xác định, sắp xếp thứ tự ưu tiên phân bổ ngân sách nhà nước cho các dự án đầu tư công	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các Sở, Ban, ngành liên quan	Triển khai khi có kế hoạch của Trung ương
3	Hướng dẫn công tác quản lý, lập báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các Sở, Ban, ngành liên quan	Triển khai khi chỉ đạo và hướng dẫn của Trung ương
4	Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2017-2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các Sở, Ban, ngành liên quan	Năm 2017
5	Chủ đầu tư và Ban quản lý dự án hoàn thiện hồ sơ quyết toán; đẩy nhanh công tác thẩm tra quyết toán các dự án hoàn thành trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán; thực hiện nghiêm các chế tài xử lý vi phạm trong công tác quyết toán các dự án hoàn thành	Sở Tài chính	Các Ban quản lý dự án cấp tỉnh, huyện, xã	Năm 2017-2020

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
6	Đẩy nhanh tiến độ bồi thường giải phóng mặt bằng các công trình, dự án; công khai, minh bạch và quy trách nhiệm cá nhân trong từng khâu của quá trình đầu tư (thiết kế, thẩm định, thi công, giám sát, cấp phát, thanh toán, quyết toán vốn...).	Các chủ dự án	Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2017-2020
7	Tập trung đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư phát triển, nhất là xây dựng cơ sở hạ tầng ở nông thôn và dịch vụ giáo dục, y tế	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND huyện, thị xã và cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
8	Nghiên cứu, thí điểm việc huy động đóng góp của nhân dân vùng đô thị trong việc đầu tư kết cấu hạ tầng cơ bản của đô thị như điện, đường, trường, hệ thống cấp thoát nước	Sở Kế hoạch và Đầu tư	UBND huyện, thị xã và cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
9	Rà soát danh mục các chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn vay nợ công; kiên quyết cắt giảm các chương trình, dự án không đảm bảo hiệu quả, chưa thực sự cần thiết	Sở Kế hoạch và Đầu tư	UBND huyện, thị xã và cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
10	Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Đắk Nông đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050	Sở Xây dựng	UBND huyện, thị xã và cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017
11	Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung và mức chi hỗ trợ kinh phí sự nghiệp từ ngân sách Nhà nước để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Sở Tài chính	UBND huyện, thị xã và Sở, Ban, ngành liên quan	Năm 2017
12	Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về cơ chế, chính sách tạo quỹ đất sạch để tạo điều kiện thuận lợi cho thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND huyện, thị xã, và cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017
13	Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định đối tượng đặc thù được vay vốn tín dụng ưu đãi từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh	Sở Tài chính	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Năm 2017

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
IV	Tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính - ngân sách; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách nhà nước			
1	Thực hiện thu chi trong phạm vi dự toán, vay nợ, giải ngân trong phạm vi kế hoạch và hạn mức được cấp có thẩm quyền quyết định; chỉ ban hành cơ chế, chính sách khi có nguồn lực tài chính đảm bảo; hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán, chuyển nguồn, điều chỉnh tổng mức đầu tư các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn vay; xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản và kiên quyết không để phát sinh nợ xây dựng cơ bản mới	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Năm 2017-2020
2	Thực hiện nghiêm túc Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Luật Phòng, chống tham nhũng	Các cơ quan, đơn vị	Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước	Năm 2017-2020
3	Tăng cường công khai, minh bạch tài chính - ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện	Sở Tài chính	Các đơn vị sử dụng ngân sách	Năm 2017-2020
4	Thực hiện tốt chương trình hiện đại hóa thu ngân sách nhà nước kết nối giữa cơ quan Thuế, Kho bạc Nhà nước với các ngân hàng thương mại tạo điều kiện thuận lợi trong việc thu ngân sách nhà nước; hiện đại hóa công tác quản lý thuế, công tác thanh toán của Kho bạc Nhà nước đảm bảo an toàn, chính xác, kịp thời trong công tác quản lý thu, chi quỹ ngân sách nhà nước	Cục thuế và Kho bạc Nhà nước Đắk Nông	Các Ngân hàng thương mại	Năm 2017-2020
5	Triển khai thực hiện toàn diện và có hiệu quả Chương trình cải cách hành chính nhà nước theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020 và các Kế hoạch CCHC giai đoạn, hàng năm của tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã	Sở Nội vụ	Năm 2017-2020
6	Thực hiện kiểm soát chi bảo đảm chặt chẽ, đúng tiêu chuẩn, chế độ, định mức theo quy định hiện hành, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước gắn với trách nhiệm, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị	Kho bạc Nhà nước Đắk Nông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
7	Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về kiểm toán ngân sách địa phương	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện theo kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
8	Tăng cường công tác tập huấn Luật Ngân sách nhà nước, bồi dưỡng công tác quản lý tài chính - ngân sách cho Chủ tài khoản, Kế toán của các đơn vị dự toán; Tổ chức tập huấn Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Kế toán	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2018-2020
9	Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tài chính cả về phẩm chất đạo đức công vụ và trình độ chuyên môn nghiệp vụ; thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tài chính, nâng cao năng lực dự báo, và xây dựng kế hoạch tài chính - ngân sách và dự toán ngân sách hàng năm	Sở Tài chính	Sở Nội vụ và các đơn vị thụ hưởng ngân sách	Năm 2017-2020